CTCP Xi măng Phú Thọ (UPCOM: PTE)

FireAnt

Ngày 31/03/2025	3,500 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	2.9%	29.6%	40.0%

ROE 2024: 0.8% | +/- YoY: ▼ 20.9%

DT thuần Q1/25: 39.6 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 10.4, ▼ 20.8% | YoY: ▲ 4.70, ▲ 13.5%

DT thuần 2024: 160 tỷ VNĐ | YoY: ▼ 28.0, ▼ 15.1%

LN gộp Q1/25: -1.89 tỷ VNĐ | QoQ: ▼ 3.16, ▼ 249% | YoY: ▼ 0.61, ▼ 47.7%

LN gộp 2024: -3.04 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 3.45, ▲ 53.2%

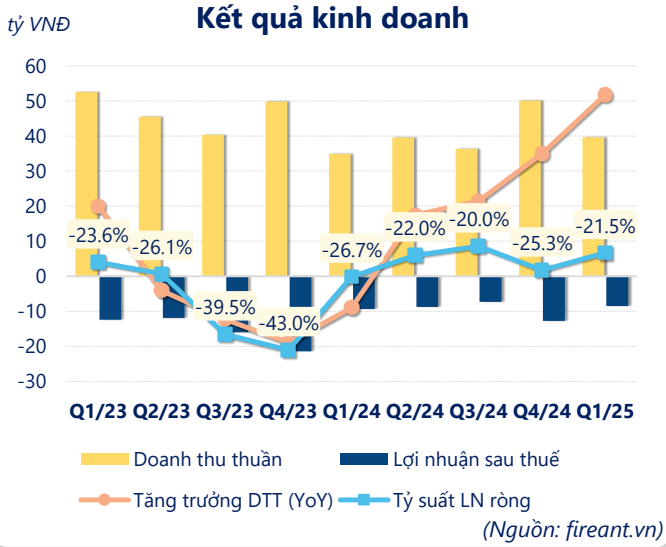
LN thuần Q1/25: -8.50 tỷ VNĐ | QoQ: ▲ 4.10, ▲ 32.6% | YoY: ▲ 0.81, ▲ 8.7%

LN thuần 2024: -38.7 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 22.8, ▲ 37.2%

LN sau thuế Q1/25: -8.50 tỷ VNĐ | QoQ: ▲ 4.20, ▲ 33.1% | YoY: ▲ 0.82, ▲ 8.8%

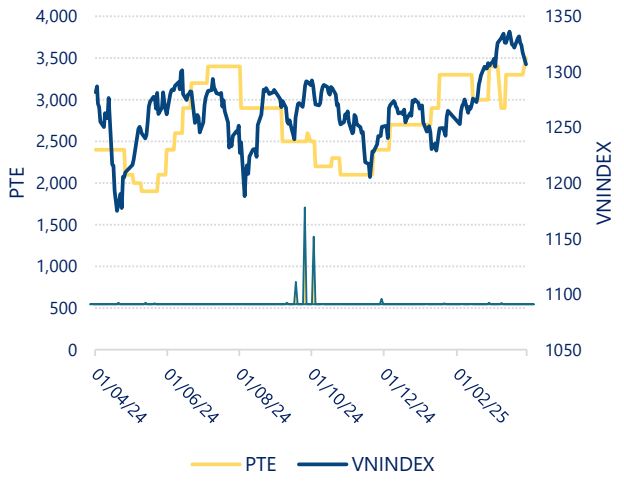
LN sau thuế 2024: -2.39 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 59.2, ▲ 96.1%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

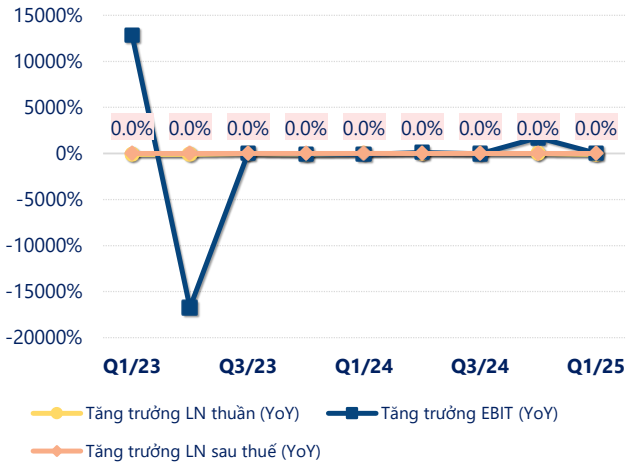
Lịch sử giá



CTCP Xi măng Phú Thọ (UPCOM: PTE)

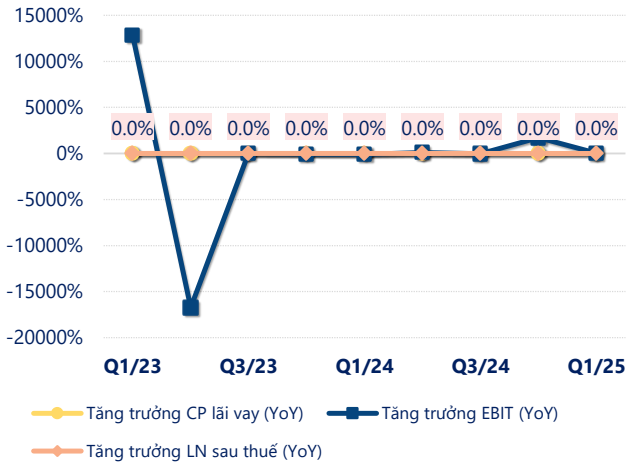
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



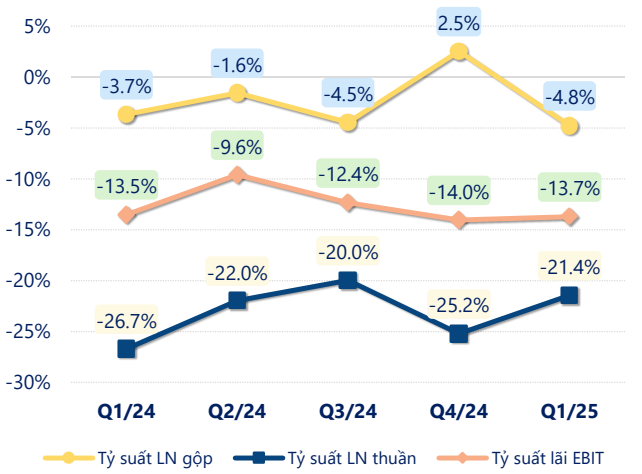
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



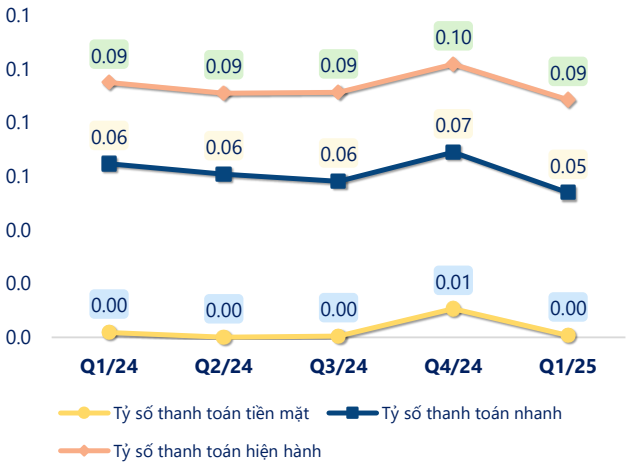
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



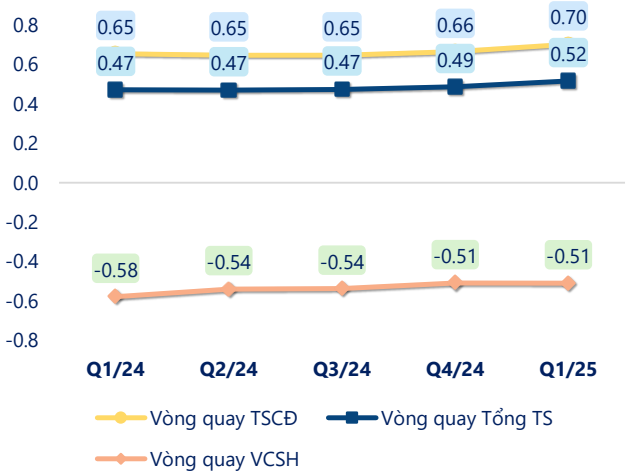
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



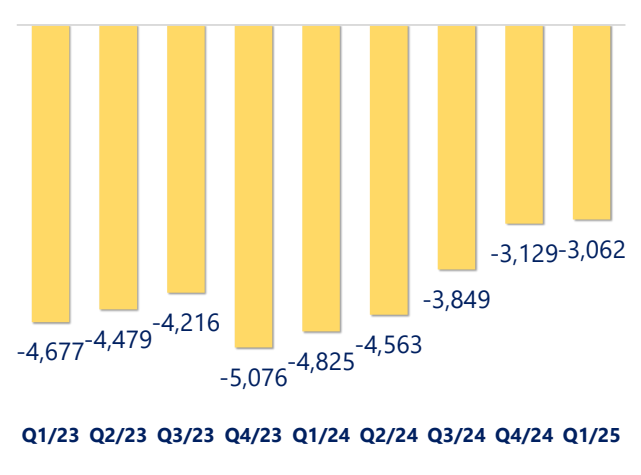
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

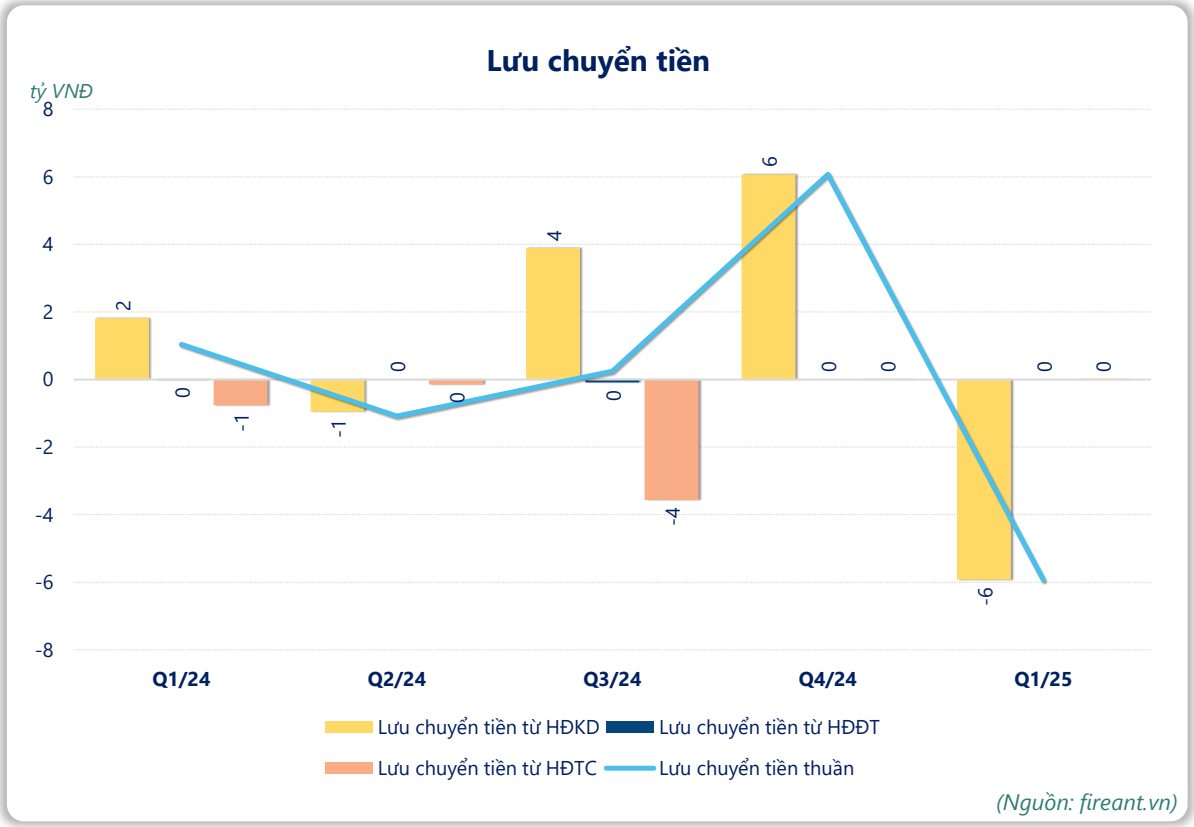


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xi măng Phú Thọ (UPCOM: PTE)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**39.6**	**34.9**	**13.5%**	**160**	**188**	**-15.1%**
Giá vốn hàng bán	41.5	36.2	14.6%	163	195	-16.4%
Lợi nhuận gộp	-1.89	-1.28	-47.7%	-3.04	-6.49	53.2%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	-46.3%
Chi phí TC	3.07	4.61	-33.5%	22.7	40.4	-43.9%
Chi phí lãi vay	3.07	4.61	-33.5%	17.9	35.9	-50.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.41	0.59	-29.9%	1.59	1.93	-17.8%
Chi phí QLDN	**3.13**	**2.84**	**10.1%**	**11.4**	**12.7**	**-10.7%**
LN thuần từ HĐKD	-8.50	-9.31	8.7%	-38.7	-61.5	37.2%
Lợi nhuận khác	**-0.01**	**0.00**		**36.3**	**-0.04**	**85923%**
LN trước thuế	-8.50	-9.32	8.8%	-2.39	-61.6	96.1%
Lợi nhuận sau thuế	**-8.50**	**-9.32**	**8.8%**	**-2.39**	**-61.6**	**96.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-8.50**	**-9.32**	**8.8%**	**-2.39**	**-61.6**	**96.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)